

Số: 147/2024/QĐST-VHN

Vũng Tàu, ngày 07 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN**  
V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

*Với thành phần giải quyết việc hôn nhân:*

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Đoàn Thế Dũng – Thẩm phán.

**Thư ký phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP. Vũng Tàu tham gia phiên họp:** Bà Vũ Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết Việc Hôn nhân thụ lý số 519/2024/TLST-VDS ngày 04 tháng 10 năm 2024, về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp số 09/2024/QĐST-VHN ngày 22 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:*

Ông Trần Hòa H, sinh năm 1977 (Có mặt).

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 (Có mặt)

Cùng địa chỉ nhà số F, đường B, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người bị yêu cầu:*

Cháu Trần Hòa Hải D, sinh năm 2007 (Có mặt).

Địa chỉ số G, Đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phan Văn G, sinh năm 1968 (Có mặt).

Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970 (Có mặt).

Cùng địa chỉ số G, Đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

1. Ông Trần Hòa H và Nguyễn Thị L trình bày: Ông H, bà L là vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2008 tại Vũng Tàu. Ông H và bà L thuộc trường hợp hiếm muộn con nên

có nhận nuôi con ruột của vợ chồng chị gái Nguyễn Thị L1 và ông Phạm Văn G1 là cháu Trần Hòa Hải D, sinh ngày 05-7-2007 làm con nuôi, hai bên thực hiện đúng thủ tục và được UBND phường R ban hành quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10-4-2012 về việc công nhận việc nuôi con nuôi của ông Trần Hòa H, bà Nguyễn Thị L với cháu Trần Hòa Hải D. Sau đó, cháu D đã về sinh sống cùng ông H, bà L tại nhà số F, đường B, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian gần đây cháu đã trở về nhà số G, Đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sinh sống cùng bố mẹ ruột và có nguyện vọng chấm dứt việc nuôi con nuôi với ông H, bà L.

2. *Cháu Trần Hòa Hải D trình bày:* Cháu có nguyện vọng được trở về nhà bố mẹ ruột là ông Phạm Văn G1, bà Nguyễn Thị L1 tại nhà 711/11/12, Đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sinh sống và nguyện vọng chấm dứt làm con nuôi ông H, bà L. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

3. *Ông Phan Văn G, bà Nguyễn Thị L1 trình bày:* Ông bà là bố mẹ ruột của cháu Trần Hòa Hải D. Ngày 10-4-2012, do đông con, điều kiện kinh tế khó khăn, ông bà đã đồng ý làm thủ tục để cháu D làm con nuôi vợ chồng em gái bà L1 là ông H bà L. Hiện nay, cháu D có nguyện vọng không làm con nuôi nữa mà trở về sinh sống cùng bố mẹ ruột, vợ chồng em gái ruột bà L, ông Hiệp đồng Ý, ông bà cũng đồng ý nên đề nghị Tòa án giải quyết việc chấm dứt nuôi con nuôi giữa vợ chồng bà L, ông H và cháu D.

#### 4. *Tại phiên họp:*

- Các đương sự không thay đổi ý kiến, vẫn giữ nguyên yêu cầu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:* Về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Áp dụng Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 25 của Luật nuôi con nuôi và căn cứ các Điều 384, 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Hòa H, bà Nguyễn Thị L về việc chấm dứt nuôi con nuôi đối với cháu Trần Hòa Hải D.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Trần Hòa H, bà Nguyễn Thị L yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Trần Hòa Hải D, sinh ngày sinh ngày 05-7-2007, địa chỉ hiện nay số G, đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên quan hệ pháp luật là “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Điều 78 của Luật Hôn nhân gia đình, Điều 25 của Luật nuôi con nuôi và thuộc thẩm quyền của

Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo Khoản 5 Điều 29; Điểm b Khoản 2 Điều 35; Điểm 1 Khoản 2 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Ngày 10-4-2012 ông H, bà L nhận cháu D là con ruột của ông G, bà L1 làm con nuôi, các bên đã làm hồ sơ nhận nuôi con nuôi và được UBND phường R ban hành Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10-4-2012 về việc công nhận việc nuôi con nuôi của ông Trần Hòa H, bà Nguyễn Thị L với cháu Trần Hòa Hải D và cháu D đã được ông H, bà L đưa về nhà sinh sống, chăm sóc, nuôi dưỡng, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo qui định của pháp luật nên quan hệ nuôi con nuôi giữa ông H, bà L và cháu D là hợp pháp.

[3]. Xét yêu cầu về việc chấm dứt nuôi con nuôi.

Cháu D có nguyện vọng chấm dứt con nuôi với ông H, bà L trở về sinh sống với bố mẹ ruột là ông G, bà L1 được ông H, bà L, ông G, bà L1 đồng ý, do đó, ông H, bà L có đơn yêu cầu Toà án tuyên bố chấm dứt nuôi con nuôi đối với cháu D. Việc chấm dứt nuôi con nuôi được các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với qui định tại Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 25 của Luật nuôi con nuôi và Án lệ số 61/2023/AL nên Toà án chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông H, bà L với cháu D.

[4]. Về lệ phí: Căn cứ vào Điều 149 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, ông H, bà L phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân là 300.000đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 149, Khoản 3 Điều 367, Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 78 Bộ luật Dân sự; Điều 25 của Luật nuôi con nuôi; Án lệ số 61/2023/AL và Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Hòa H và bà Nguyễn Thị L về việc chấm dứt nuôi con nuôi đối với cháu Trần Hòa Hải D.

### **Tuyên bố:**

[1]. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Trần Hòa H, bà Nguyễn Thị L với cháu Trần Hòa Hải D, sinh ngày 05-7-2007 theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 75/QĐ-UBND ngày 10-4-2012 của Ủy ban nhân dân phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[2]. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Hòa H và bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông H, bà L đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004323 ngày 01-10-2024 của Chi Cục Thi hành án thành phố Vũng Tàu. Ông H, bà L đã nộp xong lệ phí.

[3]. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày mở phiên họp để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Trường hợp người vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

### ***Nơi nhận:***

- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục thi hành án TP Vũng Tàu;
- UBND phường Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**Đoàn Thế Dũng**